

Bản án số: **44** /2021/HSST

Ngày : 26/11/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN TP. HỒ CHÍ MINH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Thùy.

*Các Hội thẩm nhân dân* 1/ Ông Nguyễn Ngọc Hai.

2/ Bà Trần Thị Xuân Thảo.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Vũ Thị Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Cao Thành Ngưng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/TLST – HS ngày 11/6/2021 đối với bị cáo:

**HUỲNH PHI L**; giới tính: nam; sinh năm 1985 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT: tổ 32, phường T, quận H, Thành phố Đà Nẵng; chỗ ở: đường Q, Phường M, quận G, Tp. Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Huỳnh Ngọc C; Con bà: Lê Thị K; Hoàn cảnh gia đình: có vợ đã ly hôn; con: chưa có; Tiền án – tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/1/2021 (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 19/1/2021, Công an quận Phú Nhuận phối hợp Công an Phường H, quận P bắt quả tang Huỳnh Phi L mua bán trái phép chất ma túy trước nhà số 15C Đường N, Phường H, quận P. Qua kiểm tra thu giữ của L 01

gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu trong túi quần bên trái và 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu trong túi quần bên phải phía trước L đang mặc nên tiến hành lập biên bản thu giữ để điều tra làm rõ.

Qua khám xét nơi ở của Huỳnh Phi L tại số nhà đường Q, Phường M, quận G, Tp. Hồ Chí Minh thu giữ 02 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Phi L khai nhận số tinh thể không màu thu giữ là ma túy L mua của một người tên A nhà ở đường M không rõ địa chỉ. L mua của A số lượng là 02 hộp mười và 01 hộp năm, trong đó 02 hộp mười là L lấy giúp cho bạn tên G, G đặt mua rồi kêu L đi lấy, G sẽ chuyển tiền cho A sau, L dự định khi giao ma túy cho G xong sẽ lấy tiền công 100.000 đến 200.000 đồng. Còn 01 hộp năm L mua với giá 1.600.000 đồng để sử dụng và bán lại cho người nghiện với giá 1.800.000 đồng. Sau khi lấy ma túy từ nhà A, L đi về nhà tại đường Q, Phường M, quận G, Tp. Hồ Chí Minh. Sau đó, L bắt xe ôm của ông Trần Đình E đi giao ma túy cho G, tuy nhiên chưa kịp giao thì bị bắt. Ngoài ra, L còn khai số ma túy thu giữ tại nhà của L là do L mua của A với giá 1.000.000 đồng trước khi bị bắt với mục đích là bán lại với giá 1.200.000 đồng. L mua bán ma túy được khoảng 15 ngày và thu lời được khoảng 3.000.000 đồng, đã tiêu xài hết.

Tại Kết luận giám định số 724/KLGD – H ngày 27/1/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1 được niêm phong bên ngoài có các chữ ký Huỳnh Phi L, Lê Phạm Trung Thu (Điều tra viên), Phan Như T (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường H, quận Phú Nhuận bên trong có tinh thể không màu trong 01 gói nylon ký hiệu mẫu m1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,8584g loại Methamphetamine và tinh thể không màu trong 01 gói nylon ký hiệu mẫu m2 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 20, 0471g loại Methamphetamine.

- Gói 2 được niêm phong bên ngoài có các chữ ký Huỳnh Phi L, Lê Phạm Trung Thu (điều tra viên), Đinh Văn V (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường M, quận G bên trong có tinh thể không màu trong 01 gói nylon ký hiệu mẫu m3 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6530g loại Methamphetamine.

- Gói 3 được niêm phong bên ngoài có các chữ ký Huỳnh Phi L, Lê Phạm Trung Thu (điều tra viên), Đinh Văn V (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường M, quận G bên trong có tinh thể không màu trong 01 gói nylon ký hiệu mẫu m4 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1232 loại Methamphetamine”.

Như vậy, số ma túy thu giữ của Huỳnh Phi L có tổng khối lượng là 26,6817g loại Methamphetamin.

Vật chứng thu giữ: 03 gói niêm phong bên trong chứa ma túy; 02 điện thoại di động; 01 cân điện tử và 01 hộp giấy.

Tại bản cáo trạng số 34/CT – VKS. PN ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Huỳnh Phi L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án tù 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ và 01 hộp giấy;
- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Samsung;
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 cái cân điện tử.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Phi L khai nhận: bản thân là người nghiện ma túy. Do cần tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã có

hành vi mua ma túy của A nhà ở đường M không rõ địa chỉ để đem bán kiếm lời. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/1/2021, bị cáo tới gặp A lấy ma túy với số lượng là 02 hộp mười và 01 hộp năm, trong đó: 02 hộp mười là bị cáo lấy giúp cho bạn tên G, G đặt mua rồi kêu bị cáo đi lấy, G sẽ chuyển tiền cho A sau. Bị cáo dự định khi giao ma túy cho G xong sẽ lấy tiền công 100.000 đến 200.000 đồng; còn 01 hộp năm bị cáo mua với giá 1.600.000 đồng để sử dụng và bán lại cho người nghiện với giá 1.800.000 đồng. Sau khi lấy ma túy từ nhà A, bị cáo đi về nhà tại đường Q, Phường M, quận G, Tp. Hồ Chí Minh. Sau đó, bị cáo bắt xe ôm của ông Trần Đình E đi giao ma túy cho G, tuy nhiên chưa kịp giao thì Công an phát hiện bắt giữ. Ngoài ra, số ma túy thu giữ tại nhà là bị cáo mua của A với giá 1.000.000 đồng trước đó với mục đích bán lại với giá 1.200.000 đồng kiếm lời.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật chứng thu giữ, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp Kết luận giám định số 724/KLGD – H ngày 27/1/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra nên có đủ cơ sở kết luận hành vi mua ma túy rồi đem về bán lại kiếm lời với khối lượng ma túy như nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét, trong tổng số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo thì bị cáo khai trong đó có 01 hộp năm là của bị cáo mua đem về vừa bán lại kiếm lời, vừa sử dụng, số còn lại “ 02 hộp 10” là ma túy bị cáo đi “lấy giúp” cho đối tượng tên G (không rõ nhân thân), bị cáo dự tính khi giao cho G xong bị cáo lấy tiền công khoảng 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Quá trình điều tra không chứng minh được đối tượng tên G này nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hoàn toàn với tổng khối lượng ma túy thu giữ là 26,6817g loại Methamphetamin. Đây là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự “ ... Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30gam”. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý loại độc dược là các chất ma túy, phát tán cái chết trắng trong cộng đồng, làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm khắc trừng trị, nhưng vì lợi ích bị cáo vẫn bất chấp phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe và đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ

khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án – tiền sự, lần đầu phạm tội để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét, bị cáo còn tự khai mua bán ma túy được khoảng 15 ngày và thu lợi được khoảng 3.000.000 đồng, đã tiêu xài hết. Quá trình điều tra không xác định được đối tượng đã mua ma túy của bị cáo, cũng không có chứng cứ tài liệu nào khác để chứng minh nên chưa có cơ sở xem xét truy thu số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Đây là dạng tội ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt tiền bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, bị cáo khai nhận mua bán ma túy có thu lợi. Do vậy, cần phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 03 (ba) gói niêm phong số 272/21, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân Sang, bên trong chứa ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) hộp giấy, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) cân điện tử là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 02 (hai) điện thoại di động thu giữ của bị cáo. Trong đó, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung bị cáo khai sử dụng vào việc liên lạc cá nhân và chơi game, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, bị cáo khai sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, xét đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với các đối tượng tên A là người bán ma túy và tên G là người mua ma túy của bị cáo đều là người bị cáo khai quen ngoài xã hội, không biết nhân thân lại lịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh các số điện thoại bị cáo cung cấp nhưng đều là thuê bao trả trước không xác định được chủ sở hữu nên không có cơ sở để xác minh điều tra làm rõ. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phi L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2]. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Bị cáo Huỳnh Phi L 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2021.**

[3]. Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Phi L số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo chưa thi hành khoản tiền nộp phạt thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4]. Áp dụng khoản 1, điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 (ba) gói niêm phong số 272/21, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân Sang, bên trong chứa ma túy.

+ 01 (một) hộp giấy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) cân điện tử;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia số sim 0941459471, imei1: 357723100287602, imei2: 357723102287600.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung số sim 0906800680, imei: 352460/07/371209/3.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận).*

[5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Phi L phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự

thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Thi hành án Q. Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận;
- P.PC27-CATP;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Mai Thùy**